

Số: /KH-SYT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác trẻ em năm 2026

Thực hiện Luật Trẻ em năm 2016; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Chỉ thị 23/CT-TTg, ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1248/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 -2030; Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; Quyết định số 1472/QĐ-TTg, ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc và các chính sách, pháp luật có liên quan về công tác trẻ em; Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật về công tác trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, tạo điều kiện để trẻ em phát triển toàn diện, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em, giảm số trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em.

- Các hoạt động triển khai phải đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. CHỈ TIÊU

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đạt 95% trở lên;
- Chỉ tiêu 2: Phần đầu 95% trở lên trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin.
- Chỉ tiêu 3: Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống mức 3,5;
- Chỉ tiêu 4: Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống mức 5;
- Chỉ tiêu 5: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi) xuống dưới 7%;
- Chỉ tiêu 6: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi) xuống dưới 15%;

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em. Tham mưu xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án về trẻ em giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của Bộ Y tế, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của thành phố về công tác trẻ em. Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thực hiện; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các chính sách trợ giúp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn, chú trọng đến đối tượng trẻ em mồ côi, bị bỏ rơi, trẻ em không nơi nương tựa và các nhóm trẻ yếu thế khác.

2. Tham mưu ưu tiên lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2026 - 2030. Bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em, trọng tâm là: Phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt là đuối nước trẻ em; cải thiện tình trạng dinh dưỡng, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em bảo đảm đủ các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho trẻ em theo độ tuổi; bảo đảm đủ các loại vắc xin tiêm chủng cho trẻ em theo độ tuổi; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho trẻ em; Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; Chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em; chăm sóc, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, mồ côi, không nơi nương tựa.

3. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng đối tượng các

chính sách đặc thù của thành phố đối với trẻ em; cụ thể là thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 55/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định một số chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về áp dụng Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tặng quà của thành phố hằng năm tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, Ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7, Ngày Quốc khánh 2/9, bảo đảm mọi trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố đều được tiếp cận và thụ hưởng chính sách kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch theo quy định.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động xã hội nhằm xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em; tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại trẻ em, tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước và bảo đảm an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông. Tập trung truyền thông đến cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cơ sở giáo dục, nhất là tại các địa bàn khó khăn, về quyền trẻ em, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em. Quảng bá, duy trì hiệu quả các dịch vụ bảo vệ trẻ em; Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); Tổng đài tư vấn chính sách trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em 18006605; hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác các hành vi xâm hại trẻ em và trẻ em có nguy cơ bị xâm hại đến các cơ quan có thẩm quyền. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác trẻ em. Kịp thời tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân có mô hình, sáng kiến tiêu biểu; củng cố hệ thống tổ chức làm công tác trẻ em, kiện toàn cơ chế phối hợp liên ngành, bố trí nhân lực và phát triển mạng lưới cộng tác viên làm công tác trẻ em tại cơ sở.

5. Triển khai tổ chức có hiệu quả Tháng hành động vì trẻ em năm 2026, Diễn đàn trẻ em theo chủ đề và hướng dẫn của Bộ Y tế; Tổ chức Tết Trung thu năm 2026 cho trẻ em đảm bảo an toàn, lành mạnh, ý nghĩa, kết hợp với quảng bá, giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc, các sự kiện văn hóa, lễ hội và du lịch của địa phương.

6. Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội; ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em. Mở rộng mạng lưới xã hội tham gia bảo vệ trẻ em, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các thành

viên mạng lưới trong việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em, thông tin, tố giác các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

7. Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em bằng nhiều hình thức, linh hoạt, phù hợp với độ tuổi và điều kiện thực tế: Diễn đàn trẻ em, Hội đồng trẻ em, lấy ý kiến trẻ em; khuyến khích các chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng. Nhân rộng các mô hình, hoạt động có sự tham gia của trẻ em. Trang bị kiến thức, kỹ năng cho nhóm trẻ em nòng cốt nhằm hỗ trợ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và giải quyết các vấn đề của trẻ em.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cập nhật, khai thác thông tin trẻ em trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em từ cơ sở đáp ứng yêu cầu về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em tại địa phương, đơn vị. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc xâm hại, gây tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt các vụ việc nghiêm trọng gây tử vong trẻ em.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.

Các phòng, đơn vị, địa phương thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo về công tác trẻ em 6 tháng trước ngày **15/5/2026** và báo cáo kết quả năm trước ngày **15/11/2026**. *(Có Phụ lục báo cáo gửi kèm)*.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách thành phố cấp năm 2026 trong hoạt động sự nghiệp xã hội.
2. Các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài, các nguồn lực hỗ trợ hợp pháp khác cho công tác trẻ em trên địa bàn thành phố.
3. Đề nghị các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chủ động bố trí kinh phí và đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện nhiệm vụ công tác trẻ em tại đơn vị, địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Dân số và Trẻ em

- Chủ trì tham mưu, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan của Sở Y tế, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn và hiệu quả; tham mưu đề xuất lãnh đạo Sở, trình Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách về trẻ em năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế và các

cơ quan có thẩm quyền.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác trẻ em năm 2026 và các nhiệm vụ theo Kế hoạch. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, đặc biệt quan tâm đến trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, đội ngũ công tác viên và các đối tượng liên quan; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác trẻ em, năng lực phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích.

- Thực hiện công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch và việc thực hiện các chính sách, chế độ hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn; kịp thời phát hiện, tổng hợp, tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tổng hợp, xây dựng và báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện công tác trẻ em theo quy định.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Thực hiện các hoạt động chuyên môn về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho trẻ em và gia đình về dinh dưỡng, tiêm chủng, phòng, chống dịch bệnh, chương trình hoạt động tuyên truyền về ngày Vi chất dinh dưỡng phòng chống khô mắt (30/6 và 01/12 hàng năm), Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ từ 1-7/8, Tháng hành động vì trẻ em từ 1-30/6, Ngày Thế giới vì trẻ sinh non 17/11; tuyên truyền về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em; chăm sóc dinh dưỡng, chăm sóc đầu đời cho trẻ em...

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ các Trạm y tế xã, phường, đặc khu về cách tổ chức các chương trình chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ mang thai, chăm sóc bà mẹ/ trẻ sơ sinh trong và sau đẻ, chăm sóc trẻ sơ sinh 6 tuần đầu sau đẻ, kỹ năng tư vấn dinh dưỡng, theo dõi đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em, lồng ghép thực hành dinh dưỡng cho các bà mẹ có con nhỏ dưới 5 tuổi, chương trình Tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi, sơ cấp cứu cho trẻ em bị xâm hại, tai nạn thương tích...

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành giữa các Sở, ngành và các cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng

dinh dưỡng.

3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, đơn vị liên quan triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả; Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác trẻ em; Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát và gửi báo cáo kết quả về Sở Y tế theo quy định.

4. Sở Y tế trân trọng đề nghị:

4.1. Các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ về công tác trẻ em; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong các chương trình, kế hoạch của ngành, lĩnh vực; Chủ động bố trí kinh phí, nguồn lực đảm bảo việc triển khai các nhiệm vụ về trẻ em tại cơ quan, đơn vị.

4.2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn; ưu tiên lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chủ động kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí ngân sách và nhân lực, nhất là người làm công tác trẻ em các cấp để hoàn thành các nhiệm vụ về trẻ em. Triển khai các hoạt động sử dụng kinh phí do thành phố hỗ trợ đảm bảo đúng nội dung, tiết kiệm, hiệu quả;

- Triển khai thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với trẻ em, đặc biệt là chính sách đặc thù của thành phố tại Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 55/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Chủ động tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ em nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu, các ngày lễ Tết và các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em nhất là công tác can thiệp, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại.

- Thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo hướng dẫn của tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP, ngày 09/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em, Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Dân số và Trẻ em tổ chức triển khai các

hoạt động truyền thông, tập huấn, kiểm tra... về công tác trẻ em.

- Hằng tháng, quý thường xuyên kiểm tra, rà soát, thống kê trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn hoặc trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; hoàn thiện hồ sơ thực hiện các chế độ, chính sách đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt... theo quy định để có biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác trẻ em định kỳ 6 tháng, năm gửi Sở Y tế tổng hợp theo quy định (*theo Đề cương và Phụ lục kèm theo*).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026, trong quá trình triển khai thực hiện, có những nội dung phát sinh, khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị thông tin, trao đổi về Sở Y tế (qua Chi cục Dân số và Trẻ em) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Cục BMTE;
- PGĐ Phan Huy Thục;
- Các Sở/ngành: CA, GD-ĐT, VH TT&DL, KH&CN (*để p/h*);
- UBND các x,p,đk (*để p/h chỉ đạo*);
- Phòng TC-HC, KH-TC, PCTNXH&BTXH;
- TTCTXH và BTTE HP, TTKSBT TP;
- Làng TE SOS HP, TTNDCTXH HD;
- Các BV, TTYT;
- Lưu VT, CCDSTE (Đ.T.Thảo).

để (b/c)

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Quang